

Số: 2655/SNNPTNT-TTBVTV

Kiên Giang, ngày 09 tháng 10 năm 2024

Về việc hướng dẫn lịch gieo sạ lúa
vụ Đông Xuân 2024-2025

Kính gửi:

- UBND các huyện, thành phố: Gò Quao, Châu Thành, Giồng Riềng, Tân Hiệp, Hòn Đất, Kiên Lương, Giang Thành và Rạch Giá;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT/Kinh tế các huyện, thành phố: Gò Quao, Châu Thành, Giồng Riềng, Tân Hiệp, Hòn Đất, Kiên Lương, Giang Thành và Rạch Giá.

Theo Bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thời hạn Mùa từ tháng 9/2024 đến tháng 02/2025 khu vực tỉnh Kiên Giang (Bản tin số: KTHM-04/17h00/KGIA ngày 15/8/2024 của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Kiên Giang) như sau:

- **Lượng mưa:** nhận định mùa mưa năm 2024 khả năng kết thúc vào khoảng xấp xỉ đến muộn hơn TBNN từ 5-10 ngày và phổ biến trong khoảng từ ngày 25/11 đến 5/12. Cụ thể:

+ Tháng 9 và 10/2024: tổng lượng mưa phổ biến xấp xỉ và cao hơn so với TBNN và cùng thời kỳ khoảng 10-30 mm.

+ Tháng 11/2024: tổng lượng mưa phổ biến xấp xỉ và thấp hơn so với TBNN và cùng thời kỳ khoảng 05-10 mm.

+ Tháng 12/2024: tổng lượng mưa phổ biến xấp xỉ đến thấp hơn từ 5-10% so với TBNN và cùng kỳ.

+ Tháng 01 và 02/2025: phổ biến ít mưa. Tổng lượng mưa phổ biến xấp xỉ TBNN và cùng thời kỳ. Tuy nhiên, cần đề phòng có mưa trái mùa trong mùa khô năm 2024- 2025.

- **Bão, ATNĐ:**

+ Từ tháng 9-11/2024, hoạt động của bão/ATNĐ trên khu vực biển Đông có khả năng xuất hiện ở mức xấp xỉ đến cao hơn TBNN (TBNN: 5,9 cơn); trong đó số cơn đổ bộ vào đất liền có thể cao hơn so với TBNN (TBNN: 2,9 cơn) và tập trung nhiều ở khu vực Trung bộ và các tỉnh phía Nam.

+ Từ tháng 12/2024 đến tháng 02/2025, trên biển Đông có khả năng xuất hiện ở mức xấp xỉ TBNN và có thể ảnh hưởng đến đất liền. Đề phòng khả năng bão/ATNĐ hình thành ngay trên khu vực biển Đông và ảnh hưởng trực tiếp đến khu vực biển hoặc đất liền Nam bộ trong đó có tỉnh Kiên Giang.

- **Thủy văn và nguồn nước:** mực nước các trạm đầu nguồn sông Cửu Long từ tháng 9 đến tháng 10 chuyển sang chế độ mùa lũ, trong giai đoạn này mực nước cao nhất ngày sẽ lên nhanh. Thời gian xuất hiện đỉnh lũ khả năng vào giữa tháng 10. Đỉnh lũ tại Trạm Châu Đốc có thể đạt mức BĐI (3.00 m). Từ tháng 9/2024, mực nước các trạm nội đồng có xu thế lên dần do ảnh hưởng của lũ thượng nguồn về. Mực nước đỉnh lũ tại các khu vực nội đồng xuất hiện phổ biến vào cuối tháng 10 đến đầu tháng 11; khả năng cao hơn cùng kỳ năm 2023 và TBNN từ 05-10 cm. Đỉnh lũ tại các trạm khu vực huyện Tân Hiệp, Hòn Đất có thể đạt ở mức xấp xỉ BĐII, các trạm khu vực huyện Kiên Lương, Giang Thành ở mức thấp hơn BĐI khoảng 20-30 cm. Từ giữa tháng 11, mực nước các trạm nội đồng xuống nhanh. Tình hình xâm nhập mặn khu vực tỉnh Kiên Giang mùa khô 2024-2025 khả năng xuất hiện muộn hơn TBNN.

Căn cứ vào diễn biến rầy nâu trên đồng ruộng, rầy nâu vào hệ thống bẫy đèn trong và ngoài tỉnh từ tháng 10 đến tháng 12/2024 với dự báo mật số thấp.

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất lúa vụ Đông Xuân 2024-2025 trên địa bàn tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo sản xuất như sau:

1. Lịch gieo sạ

- **Đợt 1 (gieo sạ từ ngày 15/10-31/10/2024):** vùng ngập lũ không sâu và lũ rút sớm, bao gồm một phần các huyện: Giồng Riềng, Tân Hiệp, Giang Thành, Hòn Đất, Gò Quao, Châu Thành và thành phố Rạch Giá.

- **Đợt 2 (gieo sạ từ ngày 05-25/11/2024):** đây là đợt gieo sạ tập trung phần lớn diện tích của tỉnh, bao gồm các huyện: Giồng Riềng, Tân Hiệp, Gò Quao, Giang Thành, Châu Thành, Hòn Đất, Kiên Lương và thành phố Rạch Giá.

- **Đợt 3 (gieo sạ từ ngày 05-25/12/2024):** phần diện tích còn lại của các huyện: Giồng Riềng, Tân Hiệp, Giang Thành, Hòn Đất, Gò Quao, Châu Thành, Kiên Lương và Rạch Giá.

Không gieo sạ qua tháng 01/2025.

2. Cơ cấu giống

a. Vùng tây sông Hậu (gồm các huyện, thành phố: Tân Hiệp, Châu Thành, Giồng Riềng, Rạch Giá, phần còn lại của huyện Gò Quao):

- Vùng sản xuất lúa 3 vụ/năm hoặc canh tác 2 vụ lúa - 1 vụ màu, vùng có thể bị mặn xâm nhập sớm ở cuối vụ, khuyến cáo sử dụng các giống lúa có thời gian sinh trưởng ngắn như: OM 18, OM 5451, Đài thơm 8, OM 380, RVT, GKG 5,...

- Vùng sản xuất lúa 2 vụ/năm hoặc vùng có đê bao đảm bảo ngăn mặn cuối vụ thì ngoài các giống lúa được khuyến cáo trên, có thể sử dụng các giống lúa có thời gian sinh trưởng dài hơn như: OM 18, OM 4900, OM 7347, ST 24, ST 25, Jasmine 85, OM 34,...

b. Vùng Tứ giác Long Xuyên (gồm Hòn Đất, Kiên Lương, Giang Thành)

- Vùng sản xuất lúa 3 vụ/năm hoặc canh tác 2 vụ lúa 1 vụ màu, phía Nam Quốc lộ 80 có thể bị xâm nhập mặn sớm ở cuối vụ: OM 6976, OM 5451, Đài thơm 8, GKG 1, OM 2517, GKG 5, OM 380,...

- Vùng sản xuất lúa 2 vụ/năm, vùng có đê bao đảm bảo ngăn mặn cuối vụ: OM 4900, OM 6976, Jasmine 85, Đài thơm 8, Hương Châu 6, ST 24, ST 25, nhóm Japonica (ĐS 1), lúa nếp IR 4625, OM 18,...

3. Một số giải pháp cho sản xuất lúa vụ Đông Xuân 2024-2025

- Sau khi thu hoạch lúa vụ Hè Thu và Thu Đông 2024 xong cần cày đất, lật gốc rạ lúa để diệt lúa cỏ, lúa chết, lúa rài và các loài cỏ là ký chủ phụ của rầy nâu nhằm cắt đứt nguồn thức ăn của rầy nâu hạn chế lây lan bệnh vàng lùn và sấu bệnh từ vụ trước. Cách ly giữa vụ trước và vụ sau ít nhất 3 tuần nhằm hạn chế rầy nâu từ vụ trước bay sang, đủ thời gian cho rơm rạ trên ruộng phân hủy hạn chế ngộ độc hữu cơ, tạo cây lúa khỏe từ giai đoạn mạ.

- Sử dụng hạt lúa giống từ cấp xác nhận trở lên; nguồn gốc rõ ràng, chất lượng và mật độ gieo sạ từ 80-100 kg/ha.

- Khuyến cáo nông dân áp dụng tốt các biện pháp kỹ thuật như: quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), 3 giảm - 3 tăng, 1 phải - 5 giảm, sản xuất lúa theo tiêu chuẩn SRP, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo ”nguyên tắc 4 đúng”, an toàn và hiệu quả trong quá trình sản xuất...

- Tăng cường tuyên truyền, tổ chức sản xuất theo cánh đồng lớn, các mô hình đạt chuẩn VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ, SRP, gắn mã số vùng trồng,... Phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp tiếp tục đẩy mạnh tổ chức mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo hình thức hợp đồng giữa doanh nghiệp với hợp tác xã, tổ hợp tác và nông hộ.

- Nâng cao hiệu quả công tác điều tra phát hiện sinh vật gây hại; dự tính, dự báo sâu bệnh hại chính xác, kịp thời; thông báo định kỳ 7 ngày, đột xuất giúp chỉ đạo phòng trị kịp thời, hiệu quả.

- Phối hợp các cơ quan thông tin truyền thông của địa phương kịp thời thông báo về tình hình diễn biến sinh vật hại, ảnh hưởng của mưa bão, ngập úng; các văn bản chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh và của địa phương; các biện pháp phòng chống dịch hại, biện pháp đối phó tình hình mưa bão để người dân biết và chủ động tích cực thực hiện.

4. Tổ chức thực hiện

- Đề nghị UBND các huyện, thành phố: tiếp tục tập trung chỉ đạo, bảo vệ sản xuất lúa vụ Hè Thu và Thu Đông 2024 đối với diện tích chưa thu hoạch và triển khai kế hoạch sản xuất lúa vụ Đông Xuân 2024-2025 theo lịch hướng dẫn. Đồng thời xây dựng kế hoạch gieo sạ phù hợp với từng tiểu vùng sinh thái đảm bảo “gieo sạ tập trung, đồng loạt và né rầy” trên từng cánh đồng và theo kế hoạch chung của tỉnh. Chủ động các biện pháp đối phó thiệt hại do mưa bão, thiếu nước, xâm nhập mặn cuối vụ. Tiếp tục thực hiện công tác chuyển dịch cơ cấu cây trồng

trên nền đất trồng lúa đối với những tiểu vùng xuống giống muộn, nằm ngoài lịch khuyến cáo để tránh ảnh hưởng đến cơ cấu mùa vụ chung trong năm của tỉnh. Đồng thời chú trọng sản xuất lúa theo chuỗi giá trị, nhất là theo hướng nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ và tăng cường liên kết tiêu thụ sản phẩm.

- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: theo dõi và báo cáo tiến độ gieo sạ ở địa phương; tham mưu, đề xuất kịp thời các giải pháp tổ chức sản xuất lúa vụ Đông Xuân 2024-2025 trên địa bàn tỉnh. Phân công cán bộ kỹ thuật theo dõi, bám sát đồng ruộng, điều tra phát hiện sớm sinh vật gây hại để kịp thời chỉ đạo phòng, trừ hiệu quả; duy trì hệ thống thông tin, báo cáo từ địa phương đến tỉnh để phối hợp chỉ đạo kịp thời.

- Trung tâm Khuyến nông: điều tra cơ cấu giống lúa, tư liệu sản xuất; tổ chức triển khai và nâng cao chất lượng các chương trình khuyến nông, cánh đồng lớn gắn với liên kết bao tiêu sản phẩm, sản xuất lúa đạt chuẩn, ...; đẩy mạnh nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, mô hình ứng dụng kỹ thuật tiên tiến, công nghệ cao, ... góp phần tăng hiệu quả sản xuất.

- Trung tâm Giống Nông Lâm Ngư nghiệp: hướng dẫn, khuyến cáo, cung ứng hạt giống lúa chất lượng cao có khả năng thích ứng, thích nghi tốt với điều kiện bất lợi thời tiết và chống chịu sâu, bệnh.

- Chi cục Thủy lợi: theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, tình hình xâm nhập mặn, chất lượng nguồn nước; vận hành linh hoạt và có hiệu quả các hệ thống công, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo điều tiết nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, ứng phó với nguy cơ khô hạn và xâm nhập mặn.

Để đảm bảo thắng lợi sản xuất lúa vụ Đông Xuân 2024-2025 của tỉnh đề nghị UBND các huyện, thành phố và các đơn vị trực thuộc trong ngành triển khai thực hiện tốt các nội dung trên. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- BGĐ Sở NNPTNT;
- Chi cục TTBVTV;
- Chi cục Thủy lợi;
- Trung tâm Khuyến nông;
- Trung tâm Giống NLNN;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

